

QUÝ IV - 2015



DỰ ÁN HỖ TRỢ CHÍNH SÁCH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ CỦA CHÂU ÂU

EU-MUTRAP

Bản tin

**CHÍNH THỨC
KẾT THÚC
ĐÀM PHÁN
HIỆP ĐỊNH
THƯƠNG MẠI
TỰ DO
VIỆT NAM - EU**



TĂNG CƯỜNG KHẢ NĂNG TIẾP CẬN THỊ TRƯỜNG EU



Phòng 1203, Tầng 12, Khu Văn phòng, Tòa tháp Hà Nội, 49 Hai Bà Trưng, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 84-4-3937 8472 - **Fax:** 84-4-3937 8476

Email: mutrap@mutrap.org.vn - **Website:** www.mutrap.org.vn

GIỚI THIỆU TÓM TẮT DỰ ÁN EU-MUTRAP

TỔ CHỨC TÀI TRỢ CHÍNH

Liên minh châu Âu

CƠ QUAN ĐIỀU HÀNH VÀ THỰC HIỆN DỰ ÁN

Bộ Công Thương

NGÂN SÁCH

16,5 triệu Euro, trong đó Liên minh châu Âu tài trợ 15 triệu Euro, Chính phủ Việt Nam đóng góp 1,5 triệu Euro

THỜI GIAN THỰC HIỆN DỰ ÁN

Từ tháng 9 năm 2012 đến tháng 1 năm 2018

MỤC TIÊU TỔNG THỂ CỦA DỰ ÁN

Hỗ trợ Việt Nam hội nhập sâu hơn vào hệ thống thương mại toàn cầu, ASEAN và hợp tác tiểu vùng, tăng cường quan hệ thương mại và đầu tư giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu, tối đa hóa lợi ích của quá trình phát triển kinh tế, bao gồm tăng trưởng kinh tế toàn diện và xóa đói giảm nghèo

MỤC TIÊU CỤ THỂ CỦA DỰ ÁN

Hỗ trợ Bộ Công Thương tiến hành thuận lợi hóa thương mại quốc tế và đầu tư thông qua việc tăng cường năng lực hoạch định chính sách, tham gia vấn chính sách, đàm phán và thực thi các cam kết liên quan, đặc biệt là trong quan hệ với Liên minh châu Âu

CÁC KẾT QUẢ CHÍNH DỰ KIẾN CỦA DỰ ÁN

- 1** Tăng cường quan hệ thương mại, đầu tư giữa EU và Việt Nam thông qua đối thoại và hợp tác, đàm phán và thực thi một hiệp định thương mại tự do (FTA) giữa Việt Nam và EU.
- 2** Nâng cao năng lực thể chế trong đàm phán và thực thi các cam kết thương mại đa phương, khu vực và tiểu khu vực.
- 3** Cải thiện khuôn khổ chính sách về đầu tư, tập trung vào các vấn đề xã hội và môi trường trong các chính sách và pháp luật liên quan đến thương mại và đầu tư.
- 4** Tăng cường khả năng tiếp cận thông tin, quy định và cơ hội thị trường liên quan đến cam kết thương mại và đầu tư quốc tế của Việt Nam; tăng cường sự tham gia của các bên liên quan vào quá trình xây dựng chính sách thương mại và đầu tư; và nâng cao năng lực của doanh nghiệp vừa và nhỏ nhằm đáp ứng các quy định tiếp cận thị trường của châu Âu.
- 5** Hỗ trợ đối thoại EU-Việt Nam trong các nội dung kinh tế của Hiệp định đối tác và hợp tác toàn diện (PCA), và dành sự hỗ trợ linh hoạt để giải quyết các vấn đề thương mại quan trọng, cấp thiết.

TRONG SỐ NÀY

3	SỰ KIỆN	<input type="checkbox"/>	CÁC KHÓA ĐÀO TẠO CỦA EU-MUTRAP	12
3	Chính thức kết thúc đàm phán Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu: Kỷ nguyên mới trong quan hệ Việt Nam - EU	■	■ Khóa tập huấn "Áp dụng Luật Cạnh tranh - Thực tiễn ở Việt Nam và kinh nghiệm quốc tế"	12
4	Tăng cường khả năng tiếp cận thị trường EU và thực thi Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU	■	<input type="checkbox"/> HỢP / ĐÀO TẠO Ở NƯỚC NGOÀI	13
5	Các biện pháp phi thuế và những vấn đề thương mại mới trong các Hiệp định thương mại tự do	■	■ Đoàn công tác xúc tiến thương mại đầu tư tại các nước thành viên EU	13
6	Xây dựng và vận hành hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý đăng ký bảo hộ tại châu Âu	■	■ Khóa đào tạo về các biện pháp phòng vệ thương mại và chính sách cạnh tranh của EU	14
7	Đầu tư trực tiếp nước ngoài trong lĩnh vực hàng hoá và dịch vụ môi trường tại Việt Nam	■	■ Khóa đào tạo thường niên về các công cụ phòng vệ thương mại	15
8	Giới thiệu Thông tư số 41/2014/TT-BCT	■	■ Khóa đào tạo "Hợp tác giữa các cơ quan cạnh tranh trong khu vực ASEAN"	15
9	Lấy ý kiến tổ chức cá nhân về quy định, thủ tục hành chính ngành Công Thương	■	■ Khóa đào tạo chuyên sâu về Hiệp định thương mại ưu đãi	16
10	Dự án EU-MUTRAP hỗ trợ thiết bị tin học cho các đơn vị thực thi cam kết hội nhập kinh tế quốc tế	■		
11	Phiên họp thứ 5 của Ban Chỉ đạo Dự án EU-MUTRAP	■		

Bản tin của Dự án MUTRAP được Liên minh châu Âu tài trợ. Các bài và tin trong Bản tin không phản ánh quan điểm của Liên minh châu Âu và Bộ Công Thương

Phụ trách nội dung: Bùi Huy Sơn

Biên tập: Phạm Ngọc Khôi

Thiết kế mỹ thuật: Công ty Cổ phần In Truyền Thông Việt Nam

Chính thức kết thúc đàm phán Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu: Kỷ nguyên mới trong quan hệ Việt Nam - EU



Ảnh: Diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam - EU

Ngày 2 tháng 12 năm 2015, tại Brussels - Bỉ, với sự chứng kiến của Thủ tướng Chính phủ Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng và Chủ tịch Ủy ban châu Âu Jean-Claude Juncker, Bộ trưởng Bộ Công Thương Việt Nam Vũ Huy Hoàng và Cao ủy Thương mại EU Cecilia Malmstrom đã ký Tuyên bố về việc chính thức kết thúc đàm phán Hiệp định Thương mại tự do (FTA) giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu. Hai bên đã khẳng định "đây là thời khắc lịch sử trọng đại và là một dấu ấn đặc biệt kỷ niệm 25 năm quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam và EU".

Vào tháng 10 năm 2010, Thủ tướng Chính phủ Việt Nam và Chủ tịch Ủy ban châu Âu đã đồng ý sẽ đàm phán FTA giữa Việt Nam và EU (EVFTA) sau khi hoàn tất các công tác chuẩn bị kỹ thuật. Trên cơ sở đó, hai Bên đã chính thức tuyên bố khởi động đàm phán Hiệp định EVFTA ngày 26/6/2012. Với tinh thần đàm phán tích cực, linh hoạt của cả EU và Việt Nam, sự quan tâm, chỉ đạo của Lãnh đạo hai bên, đàm phán đã tiến triển khẩn trương. Sau gần 3 năm, với 14 phiên chính thức và nhiều phiên giữa kỳ ở các cấp Bộ trưởng,

Trưởng đoàn và các nhóm kỹ thuật, hai Bên đã chính thức kết thúc toàn diện đàm phán Hiệp định EVFTA. Với kết quả này, Việt Nam và EU đã đạt được một bước tiến trọng yếu trong lộ trình tăng cường quan hệ đối tác chính trị toàn diện và sâu sắc giữa Việt Nam và EU, đặc biệt là quan hệ thương mại-đầu tư.

Với mức độ cam kết đã đạt được, EVFTA là một Hiệp định toàn diện, chất lượng cao và đảm bảo cân bằng lợi ích cho cả Việt Nam và EU, trong đó cũng đã lưu ý đến chênh lệch về trình độ phát triển. Các nội dung chính của Hiệp định gồm: Thương mại hàng hóa, Quy tắc xuất xứ, Hải quan và thuận lợi hóa thương mại, Các biện pháp vệ sinh an toàn thực phẩm và kiểm dịch động thực vật (SPS), Hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT), Thương mại dịch vụ, Đầu tư, Phòng vệ thương mại, Cạnh tranh, Doanh nghiệp nhà nước, Mua sắm của Chính phủ, Sở hữu trí tuệ, Phát triển bền vững, Hợp tác và xây dựng năng lực, Pháp lý-thể chế. Hiệp định cũng bao gồm cách tiếp cận mới, tiến bộ hơn về bảo hộ đầu tư và giải quyết tranh chấp đầu tư.

Hiệp định EVFTA được khởi động và kết thúc trong bối cảnh quan hệ song phương Việt Nam-EU ngày càng phát triển tốt đẹp, đặc biệt trong lĩnh vực kinh tế-thương mại. Hiệp định này sẽ tiếp tục tạo động lực thúc đẩy thương mại, đầu tư, tăng trưởng kinh tế và giúp tạo thêm nhiều việc làm tại Việt Nam và EU. Với đặc điểm nổi bật trong cơ cấu xuất nhập khẩu giữa hai Bên là tính bổ sung mạnh mẽ, dự kiến những lợi ích kinh tế lớn mà Hiệp định EVFTA sẽ mang lại cho cả Việt Nam và EU bao gồm:

Về xuất nhập khẩu, cam kết mở cửa thị trường mạnh mẽ trong Hiệp định EVFTA sẽ là một cú hích quan trọng, giúp mở rộng hơn nữa thị trường cho hàng xuất khẩu, đặc biệt là những sản phẩm mà hai Bên có thế mạnh như dệt may, giày dép, nông thủy sản, đồ gỗ của Việt Nam và máy móc, thiết bị, ô tô, đồ uống có cồn, một số loại nông sản của EU. Việt Nam và EU sẽ xóa bỏ thuế nhập khẩu đối với hơn 99% số dòng thuế. Đối với rất ít số dòng thuế còn lại, hai bên sẽ dành cho nhau hạn ngạch thuế quan hoặc cắt giảm thuế quan một phần.

Trong lĩnh vực đầu tư, các cam kết nhằm đảm bảo một môi trường đầu tư, kinh doanh cởi mở, thông thoáng hơn trong Hiệp định EVFTA sẽ giúp thúc đẩy luồng vốn đầu tư với các dự án chất lượng cao của EU và cả các đối tác khác vào Việt Nam. Với quy mô và tiềm năng phát triển đầu tư của EU, nước ta có cơ hội trở thành địa bàn trung chuyển, kết nối cho hoạt động thương mại và đầu tư của EU trong khu vực. Điều này sẽ thúc đẩy quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng tích cực của Việt Nam.

Các cam kết liên quan đến đầu tư, tự do hóa thương mại dịch vụ, mua sắm của Chính phủ, bảo hộ sở hữu trí tuệ, v.v... cũng sẽ mở ra cơ hội cho cả hai



Ảnh: Báo mới

bên tiếp cận thị trường của nhau, đảm bảo lợi ích tổng thể, cân bằng. Điều này sẽ góp phần giúp Việt Nam hội nhập thành công vào nền kinh tế toàn cầu với tư cách là một nền kinh tế thị trường đầy đủ.

Trong quá trình đàm phán Hiệp định EVFTA, Việt Nam và EU đã thống nhất khuôn khổ cho các chương trình hợp tác và nâng cao năng lực trong các lĩnh vực hai bên cùng quan tâm. Khuôn khổ này sẽ giúp Việt Nam tiếp tục xây dựng hệ

thống pháp lý, hỗ trợ triển khai các cam kết trong Hiệp định, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp vừa và nhỏ v.v... Ngoài ra, việc ký kết FTA với một đối tác phát triển cao như EU cũng sẽ mở ra nhiều cơ hội tiếp cận nguồn công nghệ hiện đại, học hỏi kỹ năng quản lý, nâng cao tay nghề, tạo thêm việc làm cho người lao động, giúp ổn định an sinh-xã hội cho Việt Nam.

Để những lợi ích này sớm được hiện thực hóa, hai Bên thống nhất sẽ nỗ lực hoàn

tất quá trình phê chuẩn trong thời gian sớm nhất để Hiệp định có hiệu lực ngay từ đầu năm 2018.

EU hiện là đối tác thương mại lớn thứ 2 và là một trong hai thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam. Kim ngạch thương mại hai chiều Việt Nam-EU đã tăng từ 17,75 tỷ đô la Mỹ vào năm 2010 lên 36,8 tỷ đô la Mỹ năm 2014. Trong 6 tháng đầu năm 2015, tổng kim ngạch thương mại hai chiều đạt 19,4 tỷ đô la Mỹ, tăng hơn 11% so với cùng kỳ năm 2014. Trong đó, xuất khẩu sang EU đạt 14,9 tỷ đô la và nhập khẩu từ EU đạt 4,5 tỷ đô la. Đặc điểm nổi bật trong cơ cấu xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và EU là tính bổ sung rất lớn, ít mang tính cạnh tranh đối đầu trực tiếp. Các nhóm hàng xuất khẩu chủ lực của ta sang EU là giày dép, dệt may, cà phê, đồ gỗ, hải sản. EU cũng là nhà đầu tư lớn vào Việt Nam. Tính đến hết 6 tháng đầu năm 2015, đã có 23 trong số 28 nước EU đầu tư vào Việt Nam với hơn 2.100 dự án còn hiệu lực, tổng vốn đầu tư đăng ký đạt trên 38,4 tỷ đô la Mỹ. Các nhà đầu tư EU đã có mặt tại hầu hết các ngành kinh tế quan trọng của Việt Nam, tập trung nhiều nhất vào công nghiệp, xây dựng và một số ngành dịch vụ./.

Tăng cường khả năng tiếp cận thị trường EU và thực thi Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU



Ngày 25/9/2015 tại TP. Hồ Chí Minh và ngày 2/10/2015 tại TP. Hải Phòng, Dự án EU-MUTRAP phối hợp với Hiệp hội Da giày & Túi xách Việt Nam (LEFASO) và Viện Dệt may tổ chức hội thảo "Tăng cường khả năng tiếp cận thị trường EU và thực thi Hiệp định thương mại tự do (FTA) Việt Nam - EU".

Tại hội thảo, chuyên gia của Dự án đã cập nhật các thông tin chung về Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA) và khuyến nghị sự chuẩn bị của các doanh nghiệp Dệt may và Da - Giày của Việt Nam, trong đó chú trọng

đến những lợi ích mà doanh nghiệp sẽ được hưởng từ việc giảm thuế khi Hiệp định có hiệu lực.

Theo ông Claudio Dordi - Trưởng nhóm chuyên gia tư vấn Dự án EU-MUTRAP, khi EVFTA có hiệu lực sẽ tạo điều kiện cho GDP của Việt Nam: tăng xuất khẩu sang EU 50% vào năm 2020 và 93% vào năm 2025. Tuy nhiên, ông Claudio Dordi khuyến nghị, doanh nghiệp Việt Nam cần chú trọng hơn nữa vào quy tắc xuất xứ sản phẩm, đẩy mạnh phát triển kênh phân phối tại EU, tạo lập thương hiệu quốc gia và tập trung vào những sản phẩm thân thiện với môi trường, tuân thủ các quy định kỹ thuật

và an toàn, vệ sinh...

Ông Nguyễn Văn Thông - Viện trưởng Viện Dệt may cho biết, để được nhập khẩu vào EU, sản phẩm dệt may, da giày Việt Nam phải tuân thủ nhiều quy định về quy chuẩn kỹ thuật và tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn sản phẩm, dán nhãn hướng dẫn sử dụng và nước xuất xứ... một cách nghiêm ngặt. Hạn chế của doanh nghiệp Việt Nam hiện nay là thiếu thông tin và hiểu biết thấu đáo về quy chuẩn, tiêu chuẩn pháp lý tại thị trường EU, chưa có đầu mối quản lý, cung cấp một cách hệ thống và cập nhật các yêu cầu tuân thủ quy định của các thị trường nhập khẩu.

Theo ông Diệp Thành Kiệt - Phó Chủ tịch Hiệp hội Da giày Việt Nam, trong khi các doanh nghiệp sản xuất da giày Trung Quốc và các nước châu Á ngày không ngừng ứng dụng tự động hóa trong sản xuất thì doanh nghiệp Việt Nam vẫn tiếp tục phát triển theo hướng gia công. Đây là hạn chế lớn, cần phải sớm khắc phục để gia tăng giá trị sản xuất cho ngành da giày.

Ngoài hạn chế nói trên, năng lực kiểm định sản phẩm dệt may, da giày của các tổ chức trong nước theo quy định của Hiệp định về rào cản kỹ thuật trong thương mại (TBT) của Việt Nam cũng rất hạn chế. Bà Phan Thị Thanh Xuân - Phó Chủ tịch Hiệp hội Da giày túi xách Việt Nam cho biết, thị trường thử nghiệm dệt may - da giày có doanh số tăng trưởng cao và dự báo trong giai đoạn 2015-2020 sẽ đạt mức tăng trưởng 10%/năm. Tuy nhiên, 88% thị phần thị trường này bị kiểm soát bởi các công ty thử nghiệm đa quốc gia như BV, Intertex, SGS, TUV.



Ảnh: Báo Hải quan

Trong khi đó, mặc dù được đầu tư về năng lực thử nghiệm, trang thiết bị, nhân lực và hệ thống quản lý, các tổ chức thử nghiệm trong nước vẫn gặp một số trở ngại để được công nhận kết quả thử nghiệm ở thị trường các nước nhập khẩu, đặc biệt là tại EU và Mỹ là hai thị trường xuất khẩu chủ lực hàng dệt may, da giày Việt Nam. Đây cũng là khó khăn mà doanh nghiệp xuất khẩu dệt may - da giày trong nước đang phải đối mặt.

Báo cáo kỹ thuật của hoạt động “Bồi dưỡng kiến thức về hệ thống quản lý chất lượng của EU đối với các sản phẩm công nghiệp và phân tích những điểm còn hạn chế của Việt Nam” của Dự án EU-MUTRAP cũng được phổ biến tại hội thảo, giúp doanh nghiệp có thêm thông tin bổ ích cho hoạt động sản xuất và xuất khẩu sang thị trường EU.

Các biện pháp phi thuế và những vấn đề thương mại mới trong các Hiệp định thương mại tự do



TS. Võ Trí Thành, Phó Viện trưởng, Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế Trung ương phát biểu tại Hội thảo

Việc tham gia các Hiệp định thương mại tự do (FTA) đang mở ra nhiều cơ hội mới cho nền kinh tế, đặc biệt là cơ hội xuất khẩu với thuế quan ưu đãi và thu hút đầu tư từ nước ngoài. Tuy nhiên, bên cạnh đó, cũng nổi lên việc áp dụng các rào cản phi thuế quan nhằm bảo hộ sản xuất trong nước, đảm bảo môi trường, an ninh, sức khỏe của người dân hoặc vì những mục tiêu nhất định của các nước công nghiệp phát triển.

Với mục đích hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp nhận thức rõ những mặt tích cực, cũng như giảm thiểu những tác động tiêu cực của biện pháp phi thuế quan (NTM), Dự án EU-MUTRAP phối hợp với Trung tâm WTO Đà Nẵng, Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương - Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức Hội thảo “Các biện pháp phi thuế - Những vấn đề thương mại mới trong các Hiệp định thương mại tự do” tại TP. Đà Nẵng, ngày 29/10/2015. Tham dự Hội thảo có đại

diện của Ủy ban Nhân dân Thành phố Đà Nẵng, các Sở ban ngành, các viện nghiên cứu, trường Đại học trên địa bàn TP. Đà Nẵng và gần 100 doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề.

Tại Hội thảo, các đại biểu đã thảo luận về thực tiễn áp dụng những biện pháp phi thuế quan trong khu vực ASEAN, nhận thức về NTM ở Việt Nam và cách thức vận dụng NTM trong những năm gần đây. Các ý kiến trao đổi cho thấy mức độ vận dụng NTM trong khu vực ASEAN còn khá thấp so với các khu vực khác trên thế giới, tác động đến thương mại không khác nhiều nước ngoài ASEAN. Việc áp dụng NTM

chung với nhiều mặt hàng trong ASEAN cũng khá gần với các thông lệ quốc tế. Ở Việt Nam, trước 2010, NTM còn tương đối ít, chủ yếu do năng lực thiết kế còn hạn chế và lo ngại bị kiện hoặc trả đũa. Từ 2010 đến nay, NTM phổ biến hơn, tuy nhiên còn nhiều thông tin trái chiều.

Bên cạnh đó, các chuyên gia tư vấn của Dự án EU-MUTRAP trình bày về các biện pháp kiểm dịch động thực vật (SPS) và các rào cản kỹ thuật (TBT), tập trung vào các thị trường Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc. Hội thảo nhận định rằng, đối với những thị trường này, NTM được áp dụng ổn định, thường xuyên và liên

tục, do đó việc tuân thủ NTM tại những thị trường này đòi hỏi những thay đổi quan trọng đối với hàng hóa thành phẩm xuất khẩu, quá trình nuôi trồng, khai thác nguồn nguyên liệu và quy trình chế biến, đóng gói, vận chuyển sản phẩm.

Đại diện các doanh nghiệp đưa ra một số khuyến nghị, bao gồm việc thường xuyên cập nhật thông tin mới tại các điểm hỏi đáp SPS và TBT, xây dựng cơ sở dữ liệu thương mại quốc gia, xác định mã HS rõ ràng từ các văn bản pháp quy có liên quan và những khuyến nghị liên quan đến Hiệp hội và cộng đồng doanh nghiệp ở Việt Nam.

Xây dựng và vận hành hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý đăng ký bảo hộ tại châu Âu

Khi Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và EU được ký kết, EU sẽ công nhận 39 sản phẩm đăng ký chỉ dẫn địa lý (GI) của Việt Nam.

Tiếp nối các hoạt động trong năm 2014, trong năm 2015, Dự án EU-MUTRAP phối hợp với Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam (Bộ Khoa học & Công nghệ) và các Sở Khoa học & Công nghệ Lạng Sơn, Đắk Lak, Bình Thuận và Tiền Giang, hỗ trợ 4 sản phẩm: Hoa hồi Lạng Sơn, Cà phê Buôn Ma Thuột, Thanh long Bình Thuận và Xoài cát Hòa Lộc xây dựng và triển khai hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý được bảo hộ tại EU.

Trong loạt hội thảo tổ chức tại Lạng Sơn (ngày 5/11), Buôn Ma Thuột (ngày 10/11), Phan Thiết (ngày 13/11) và Mỹ Tho (ngày 16/11/2015) và các phiên làm việc với đại diện các cơ quan quản lý, hiệp hội và doanh nghiệp địa phương, các chuyên gia của Dự án EU-MUTRAP cùng một số chuyên gia khách mời đã trao đổi về nhiều vấn đề liên quan đến hệ thống quản lý sản phẩm đăng ký GI ở Việt Nam hiện nay. Tùy theo đặc điểm của mỗi sản phẩm, mối quan tâm của doanh nghiệp, năng lực của hiệp hội và cơ quan quản lý địa phương, mức độ xây dựng và triển khai hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm GI cũng khác nhau.



Từ trái sang phải: Ông Văn Công Thới, Phó Giám đốc Sở KH-CN tỉnh Bình Thuận, Ông Nguyễn Thanh Bình, Giám đốc Trung tâm Phát triển tài sản trí tuệ, Cục Sở hữu trí tuệ VN, Bà Ester Olivas Cáceres, Chuyên gia Dự án EU-MUTRAP

Theo kinh nghiệm của EU, để quản lý hiệu quả một sản phẩm GI đã được đăng bạ và bảo hộ, cần có sự phối hợp chặt chẽ của doanh nghiệp (quản lý tự động), hiệp hội ngành hàng (kiểm soát trong) và cơ quan quản lý địa phương (kiểm soát ngoài) cũng như cần tổ chức một cơ quan chứng nhận bảo hộ độc lập tại địa phương nhằm đảm bảo sự khách quan trong việc chứng nhận chất lượng của hệ thống quản lý này.

Tiếp nối các hoạt động trên, các chuyên gia Dự án EU-MUTRAP tiếp tục phối hợp với các bên liên quan soạn thảo một kế hoạch triển khai hệ thống quản lý chất

lượng, căn cứ vào đặc thù cụ thể của từng sản phẩm. Bản kế hoạch triển khai nhằm giúp các địa phương nắm được những bước đi tiếp theo, xây dựng, củng cố và tăng cường hơn nữa các hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm GI hiện có, đồng thời đáp ứng đúng yêu cầu của phía EU khi bảo hộ sản phẩm GI đăng ký tại Việt Nam.



Ảnh: VTV4

Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) có vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế, đổi mới công nghệ và giải quyết việc làm cho hàng triệu lao động ở Việt Nam. Kể từ khi mở cửa thị trường và hội nhập kinh tế thế giới, Việt Nam đã thu hút nhiều nhà đầu tư từ các quốc gia trong nhiều lĩnh vực, đặc biệt là các lĩnh vực dệt may, giấy da, chế biến thủy sản... Lĩnh vực hàng hoá và dịch vụ môi trường (EGS) được dự báo là lĩnh vực sẽ mang lại nhiều việc làm và cơ hội thương mại cho các quốc gia, đặc biệt là quốc gia đang chịu nhiều áp lực về môi trường như Việt Nam. Tuy nhiên, số lượng doanh nghiệp FDI hiện nay hoạt động trong lĩnh vực EGS tại Việt Nam còn hạn chế, chủ yếu là cung cấp dịch vụ môi trường như xử lý nước thải, xử lý chất thải rắn sinh hoạt...



EGS đã trở thành nội dung quan trọng trong các đàm phán thương mại song phương và đa phương, đặc biệt là đối với nhóm hàng hóa và dịch vụ về năng lượng tái tạo, các bon thấp và công nghệ môi trường.

Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường - Bộ Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với Dự án EU-MUTRAP tổ chức Hội thảo "Đầu tư trực tiếp nước ngoài trong lĩnh vực hàng hoá và dịch vụ môi trường tại Việt Nam" vào ngày 16/10/2015 tại TP. Hồ Chí Minh. Hội thảo nhằm đánh giá thuận lợi và thách thức trong việc thu hút FDI nói chung và FDI trong lĩnh vực EGS nói riêng tại Việt Nam.

Tại Hội thảo, các chuyên gia trong nước cung cấp thông tin về chính sách đầu tư FDI, thực trạng hoạt động của các doanh nghiệp FDI trong lĩnh vực EGS tại Việt Nam, cũng như những định hướng về chính sách phát triển EGS, đặc biệt là dịch vụ môi trường trong thời gian tới của Việt Nam. Bên cạnh

Đầu tư trực tiếp nước ngoài trong lĩnh vực hàng hoá và dịch vụ môi trường tại Việt Nam

đó, chuyên gia nước ngoài trình bày những kinh nghiệm của một số nước trong việc thúc đẩy phát triển lĩnh vực EGS thông qua các chính sách về mua sắm công xanh, đấu thầu và ưu đãi đầu tư cho các doanh nghiệp tư nhân...

Hiện nay, Việt Nam chưa có danh mục hàng hoá môi trường nên gặp khó khăn trong việc đánh giá hoạt động đầu tư của các doanh nghiệp FDI cũng như doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước. Riêng lĩnh vực dịch vụ môi trường, Việt Nam đã có phân ngành, có danh mục cụ thể các dịch vụ khi tham gia Tổ chức Thương mại thế giới. Các chính sách về dịch vụ môi trường của Việt Nam cũng tương đối đầy đủ, bao gồm pháp luật của Nhà nước và chiến lược và kế hoạch hành động của Chính phủ. Tuy nhiên, cần tăng cường thực thi pháp luật về môi trường nhằm góp phần tạo dựng thị trường cho các loại hình dịch vụ môi trường phát triển, đặc biệt là dịch vụ về buôn bán tín chỉ các bon, hạn mức phát thải,...

Đại diện doanh nghiệp cung cấp dịch vụ môi trường cho các doanh nghiệp

Nhật Bản hoạt động tại Việt Nam đã kiến nghị cần xem xét vấn đề thuế thu nhập cho các chuyên gia nước ngoài tham gia cung cấp dịch vụ liên quan đến xử lý môi trường tại Việt Nam. Ngoài ra, cũng cần xem lại những quy định về tiêu chuẩn xả thải được cho là quá cao, vượt khả năng chi trả của doanh nghiệp,.... Đại diện cho doanh nghiệp cung cấp dịch vụ đánh giá tác động môi trường cho các đối tác nước ngoài có dự án ở Việt Nam cũng nêu ra những khó khăn trong việc tiếp cận cơ sở dữ liệu nền về sức khoẻ, đa dạng sinh học,...

Ban Tổ chức Hội thảo nhấn mạnh tầm quan trọng của những ý kiến đóng góp của cộng đồng doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp FDI nói riêng. Những ý kiến này sẽ có ích trong việc hoạch định các chính sách liên quan đến việc thúc đẩy phát triển lĩnh vực EGS ở Việt Nam, góp phần giải quyết các vấn đề môi trường cũng như giải quyết việc làm, thu hút đầu tư, chuyển giao công nghệ và phát triển kinh tế.



Ảnh: Thành Nguyễn

Giới thiệu Thông tư số 41/2014/TT-BCT

Thông tư 41/2014/TT-BCT được Bộ Công Thương ban hành ngày 5/11/2014 quy định căn cứ, thủ tục xác định người lao động nước ngoài di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp thuộc phạm vi 11 ngành dịch vụ trong Biểu cam kết dịch vụ của Việt Nam với WTO không thuộc diện cấp giấy phép lao động. Tuy nhiên trong thực tiễn triển khai, Thông tư này bộc lộ một số điểm bất cập. Nhằm lấy ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức liên quan, góp phần hoàn thiện Thông tư 41, ngày 26 tại Hà Nội và ngày 30/10/2015 tại TP. Hồ Chí Minh, Vụ Kế hoạch - Bộ Công Thương đã phối hợp với Dự án EU-MUTRAP tổ chức Hội thảo giới thiệu về Thông tư 41 và các vấn đề liên quan.

luật Lao động và Nghị định 102/2013/NĐ-CP. Thông tư nhằm góp phần bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật điều chỉnh việc quản lý người lao động nước ngoài tại Việt Nam, thực hiện hiệu quả hơn nữa chủ trương cải cách thủ tục hành chính và cải thiện môi trường đầu tư của Việt Nam, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động nước ngoài và người sử dụng lao động nước ngoài theo đúng quy định pháp luật.

Về các quy định của luật pháp Việt Nam liên quan tới quản lý lao động nước ngoài tại Việt Nam, bà Phạm Thị Huyền - Giảng viên Đại học Kinh tế Quốc dân cho biết, Việt Nam đã



Ông Nguyễn Tiến Vy, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Bộ Công Thương phát biểu tại Hội thảo

Theo ông Nguyễn Hoàng Giang - Phó Vụ trưởng Vụ kế hoạch - Bộ Công Thương, nội dung cơ bản của Thông tư 41 bao gồm thể chế hóa các nội dung cam kết của Việt Nam với WTO về lao động, cụ thể hóa các quy định của Bộ

và đang xây dựng nhiều chính sách, quy định pháp luật về quản lý lao động nước ngoài. Tuy nhiên, việc tổ chức thực hiện các quy định của luật pháp Việt Nam liên quan tới quản lý lao động nước ngoài tại Việt Nam vẫn

còn nhiều hạn chế. Trong khi đó việc tham gia Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) buộc các nước thành viên, trong đó có Việt Nam, phải thực hiện chặt chẽ hơn những quy định về tiêu chuẩn lao động. Thông tư 41 góp phần cung cấp cho các doanh nghiệp thêm chỉ dẫn trong việc sử dụng lao động nước ngoài, đảm bảo tính ổn định của thị trường lao động Việt Nam.

Tại Hội thảo, các chuyên gia của Bộ Công Thương giải đáp các vướng mắc mà các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, người sử dụng lao động nước ngoài và người lao động nước ngoài gặp phải trong quá trình thực thi Thông tư 41/2014/TT-BCT.

Đại diện Công ty Luật Mayer Brown GSSM cho thấy, trên thực tế có phát sinh nhiều trường hợp di chuyển nhân viên nội bộ trong cùng một tập đoàn của nhà đầu tư nước ngoài, đây là nhu cầu tự nhiên của doanh nghiệp.

Ngoài ra, theo hệ thống Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư mới có hiệu lực từ 1/7/2015, đã xuất hiện một số hình thức đầu tư mới chưa được Thông tư 41 quy định. Chẳng hạn, bên cạnh hình thức hợp đồng kinh doanh, Luật Đầu tư 2014 đưa ra quy định mới về hợp đồng đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP), nhưng Thông tư 41 chưa đưa hình thức đầu tư PPP vào đối tượng được hưởng quy định về miễn giấy phép lao động cho người lao động di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp. Ngoài ra, nhiều doanh nghiệp, Hiệp hội nhận xét, bên cạnh những điểm tích cực, Thông tư 41 vẫn còn một số điểm hạn chế, việc đồng bộ hóa các quy định và thống nhất áp dụng ở các cấp địa phương chưa chặt chẽ...

Những đóng góp của các đại biểu tại Hội thảo là cơ sở để Vụ Kế hoạch - Bộ Công Thương nghiên cứu, khắc phục những điểm thiếu sót, bổ sung và hoàn thiện Thông tư, góp phần cải thiện môi trường đầu tư Việt Nam ngày một hấp dẫn hơn.

Lấy ý kiến tổ chức cá nhân về quy định, thủ tục hành chính ngành Công Thương



Từ trái sang phải: Ông Phạm Đình Thuởng - Phó Vụ trưởng, Ông Nguyễn Sinh Nhật Tân - Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Công Thương

Ngày 19/10 tại Hà Nội và 27/10/2015 tại TP Hồ Chí Minh, Vụ Pháp chế - Bộ Công Thương phối hợp Dự án EU-MUTRAP tổ chức hội nghị lấy ý kiến tổ chức, cá nhân về quy định, thủ tục hành chính ngành Công Thương. Hội nghị nhằm nâng cao chất lượng xây dựng thể chế gắn công tác xây dựng thể chế với công tác xây dựng, ban hành chính sách, pháp luật và tăng cường công tác kiểm soát thủ tục hành chính, pháp luật và tăng cường công tác kiểm soát thủ tục hành chính; bảo đảm các quy định, thủ tục hành chính được thực thi thống nhất, hiệu quả trên phạm vi cả nước.

Phát biểu tại Hội nghị, ông Phạm Đình Thuởng, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế - Bộ Công Thương đánh giá chung về tình hình triển khai kiểm soát thủ tục hành chính tại Bộ Công Thương.

Thực hiện Nghị quyết 19/NQ-CP năm 2014 và nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính thường xuyên được quy định tại các Nghị định 63, Nghị định 48 của Chính phủ, ngày 30/10/2014 Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định 9802/QĐ-BCT phê duyệt phương án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành

chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương năm 2014. Theo Quyết định này, có 87 thủ tục hành chính được đơn giản hóa hoặc bãi bỏ, chiếm 24% số lượng thủ tục hành chính của Bộ.

Đại diện các Sở Công Thương Hà Nội, Hải Phòng và TP. Hồ Chí Minh đánh giá cao các kết quả về kiểm soát thủ tục hành chính mà Bộ Công Thương đã đạt được trong thời gian qua, đặc biệt là chất lượng kiểm soát các hệ thống văn bản có chứa đựng thủ tục hành chính

của Bộ, cũng như công tác thống kê tổng hợp về số lượng các quy định hành chính ngành Công Thương.

Một số vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính ngành Công Thương cũng được nêu trong Hội nghị: thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực điện lực, cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm, cấp giấy phép kinh doanh rượu và cấp giấy phép đầu tư trồng cây thuốc lá, cấp phép thành lập Văn phòng đại diện công ty nước ngoài tại Việt Nam, kiểm tra chất lượng thép nhập khẩu v.v...

Các đại biểu cũng mong muốn có sự phối hợp và thống nhất tốt hơn nữa trong việc triển khai công tác kiểm soát thủ tục hành chính từ Trung ương đến địa phương, nhằm đảm bảo các thủ tục được triển khai thông suốt và hiệu quả.

Đại diện Bộ Công Thương ghi nhận thực tế còn có một số quy định về thủ tục hành chính chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế đặt ra. Bộ đã có kế hoạch sửa đổi một số văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thủ tục hành chính ngành Công Thương liên quan đến các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh rượu và thuốc lá. Các ý kiến góp ý của Sở Công Thương các tỉnh sẽ được cân nhắc tiếp thu trong quá trình soạn thảo văn bản mới.



Tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính

Dự án EU-MUTRAP hỗ trợ thiết bị tin học cho các đơn vị thực thi cam kết hội nhập kinh tế quốc tế

Ngày 5/11/2015, tại trường Đại học Ngoại thương (Hà Nội), Dự án EU-MUTRAP phối hợp với trường Đại học Ngoại thương tổ chức trao tặng thiết bị văn phòng phục vụ thực thi cam kết hội nhập kinh tế quốc tế.

Ông Bùi Huy Sơn - Giám đốc Dự án EU-MUTRAP - cho biết, trong khuôn khổ các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật, nâng cao năng lực cho các cơ quan, tổ chức Việt Nam trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, Dự án EU-MUTRAP hỗ trợ các thiết bị tin học phục vụ cho các đơn vị tham gia đàm phán các Hiệp định thương mại, cũng như hỗ trợ các đơn vị phổ biến, thực thi các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế.

Đây là gói hỗ trợ thiết bị và phần mềm lần thứ hai, thuộc kế hoạch hoạt động năm thứ hai của Dự án.

Gói hỗ trợ thứ nhất đã được thực hiện trong giai đoạn năm thứ nhất (từ tháng 4/2013 - tháng 6/2014), hỗ trợ trực tiếp và kịp thời cho các đơn vị trực

tiếp tham gia đàm phán các hiệp định thương mại tự do, đặc biệt là Hiệp định thương mại tự do Việt Nam- EU.

Gói hỗ trợ lần thứ hai được thực hiện khi Việt Nam đã kết thúc đàm phán Hiệp định thương mại tự do Việt Nam-EU, kết thúc đàm phán và ký kết một loạt các hiệp định quan trọng khác như Hiệp định FTA với Liên minh kinh tế Á-Âu, Hiệp định TPP. Do vậy, ngoài phần thiết bị hỗ trợ các bộ ngành, các cơ quan sẽ có trách nhiệm triển khai các hiệp định đã ký kết, xây dựng các thông tư, các văn bản hướng dẫn, Dự án EU-MUTRAP dành hỗ trợ cho khối viện, trường đại học - là các cơ sở đào tạo uy tín trong lĩnh vực kinh tế, đặc biệt là kinh tế đối ngoại và kinh tế quốc tế.

Việc hỗ trợ nhằm nâng cao điều kiện đào tạo công nghệ thông tin, giúp sinh viên tiếp cận được thông tin kinh tế quốc tế, nắm bắt được các cam kết đã được chính phủ đàm phán và sẽ thực hiện trong thời gian tới. Điều này phù hợp với định hướng của Dự án

khi chuyển dần từ ưu tiên đàm phán thương mại tự do, sang khai thác có hiệu quả các hiệp định, các cam kết Chính phủ đã đàm phán.

Ngoài việc cung cấp thiết bị, cũng trong kế hoạch hoạt động năm 2015, Dự án EU-MUTRAP hỗ trợ xây dựng và đưa vào sử dụng, nâng cấp các phần mềm ứng dụng cho các đơn vị thụ hưởng như: Cổng thông tin của Văn phòng TBT Việt Nam, Cổng thông tin của Văn phòng SPS Việt Nam, Hệ thống thông tin hỗ trợ cơ sở dữ liệu quốc gia sản phẩm hóa chất nhập khẩu, Hệ thống thông tin quốc gia hỗ trợ quản lý đánh giá tác động môi trường, Hệ thống thông tin hỗ trợ quản lý và tổ chức hội chợ triển lãm toàn quốc...

Bên cạnh đó, nhằm nâng cao năng lực cho các Bộ, ngành, đơn vị, Dự án EU-MUTRAP còn hỗ trợ tư vấn xây dựng chính sách, nghiên cứu tác động của các cam kết hội nhập để đề xuất các chính sách và biện pháp thực hiện phù hợp, phổ biến thông tin về cam kết hội nhập quốc tế, đào tạo các kỹ năng liên quan đến hội nhập.

PGS. TS. Bùi Anh Tuấn - Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại thương - đại diện các đơn vị thụ hưởng đánh giá cao việc Liên minh châu Âu thông qua Dự án EU-MUTRAP hỗ trợ thiết bị phục vụ thực thi cam kết hội nhập kinh tế quốc tế, đồng thời cam kết sẽ sử dụng những thiết bị này đúng mục đích và hiệu quả.



Từ trái sang phải: Ông Bùi Huy Sơn - Giám đốc Dự án EU-MUTRAP, PGS. TS. Bùi Anh Tuấn - Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại Thương

Phiên họp thứ 5 của Ban Chỉ đạo Dự án EU-MUTRAP



Ngày 26/10/2015, tại Hà Nội, Ban Chỉ đạo Dự án EU-MUTRAP tổ chức Phiên họp lần thứ năm nhằm rà soát tình hình triển khai Dự án đến hết tháng 10/2015 và đề ra phương hướng cho các hoạt động trong Kế hoạch lần thứ 3 (PE3) của Dự án cho giai đoạn Tháng 1/ 2016 - Tháng 6/2017.

Tham dự phiên họp gồm đại diện Phái đoàn Liên minh châu Âu tại Việt Nam, các thành viên của Ban chỉ đạo đến từ Bộ Công Thương, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch - Đầu tư, Bộ Tài Nguyên - Môi trường, và đại diện các tiểu Dự án của EU-MUTRAP.

Về cơ bản, đa số các hoạt động đã và đang được triển khai đúng tiến độ theo Kế hoạch lần thứ 2 (PE2) của Dự án. Trong năm 2015, hoạt động của Dự án có những thuận lợi đáng kể: Quy trình báo cáo và phê duyệt hoạt động giữa Dự án và Phái đoàn EU đã được cải thiện, các bên đối tác, bên hưởng lợi phối hợp tích cực trong quá trình triển khai hoạt động. Tuy nhiên, có một

vài hoạt động chậm triển khai do phải chờ văn kiện chính thức của Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU. Một vài hoạt động bị hủy do nhu cầu của bên thụ hưởng đã thay đổi so với thời gian lên kế hoạch.

Trong bối cảnh đàm phán Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam-EU đã kết thúc cơ bản và kỳ vọng kết thúc chính thức vào đầu năm 2016, Việt Nam kết thúc đàm phán FTA với một loạt đối tác như Liên minh kinh tế Á-Âu, Hàn Quốc và TPP, Cộng đồng kinh tế ASEAN được thiết lập, chiến lược hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam sẽ chuyển từ giai đoạn đàm phán sang giai đoạn thực thi cam kết hội nhập sâu rộng. Ban Chỉ đạo Dự án nhất trí với Ban Quản lý dự án về định hướng xây dựng Kế hoạch hoạt động lần thứ 3, cụ thể:

1. Chuyển hướng hoạt động từ hỗ trợ đàm phán sang tập trung hỗ trợ thực thi các cam kết hội nhập quốc tế, đặc biệt là chuẩn bị thực thi Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU.

2. Hướng tới doanh nghiệp: Hỗ trợ trực tiếp hoặc gián tiếp khu vực doanh nghiệp thông qua các hoạt động phổ biến thông tin và nâng cao nhận thức, nâng cao năng lực tuân thủ các quy định SPS và TBT của EU; mở rộng đầu ra trong chuỗi giá trị, đặc biệt chú trọng vào chiến lược xuất khẩu và phân phối.

CÁC KHÓA ĐÀO TẠO CỦA EU-MUTRAP

Khóa tập huấn “Áp dụng Luật Cạnh tranh - Thực tiễn ở Việt Nam và kinh nghiệm quốc tế”

Trong hai ngày 26 - 27/11/2015, tại Quảng Ninh, Hội đồng Cạnh tranh và Dự án EU-MUTRAP đã tổ chức khóa tập huấn “Áp dụng Luật Cạnh tranh - thực tiễn ở Việt Nam và kinh nghiệm quốc tế”.

Khóa tập huấn nhằm giúp học viên nhận thức rõ hơn về quy trình áp dụng Luật Cạnh tranh ở Việt Nam và kinh nghiệm của một số nước trên thế giới. Theo TS. Nguyễn Am Hiểu, mục tiêu của Luật Cạnh tranh là đảm bảo lợi ích công, trong đó hiệu quả kinh tế xã hội và quyền lợi của người tiêu dùng phải được ưu tiên hàng đầu. Vì vậy, Luật Cạnh tranh có vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy nền kinh tế thị trường ở Việt Nam.

Tại khóa tập huấn, ông Philippe Brusick, chuyên gia của Dự án EU-MUTRAP, giới thiệu về quy trình thủ tục trong thực thi Luật Cạnh tranh ở châu Âu, minh họa trên quy trình xử lý vụ việc cạnh tranh tại Tổng vụ Cạnh tranh thuộc Ủy ban châu Âu. Quy trình bao gồm các bước: khởi sự điều tra, ra tuyên bố phản đối, điều trần và xử lý khiếu nại quyết định giải quyết vụ việc cạnh tranh.



Kinh nghiệm của châu Âu về các vấn đề: bảo mật, chính sách khoan hồng, giám sát thực thi các biện pháp khắc phục hậu quả, v.v... là rất hữu ích đối với Việt Nam trong quá trình đưa Luật Cạnh tranh Việt Nam vào thực tiễn, tiến tới sửa đổi bổ sung Bộ Luật này.

TS. Trần Mai Hiến trình bày quy trình và hình thức xử lý hành vi lạm dụng vị thế độc quyền và hành vi thỏa thuận hạn chế cạnh tranh. Bài trình bày tập trung giới thiệu trình tự một phiên điều trần để ra phán quyết xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh, đồng thời minh họa thông qua thực tiễn xử lý các vụ việc cạnh tranh thời gian qua ở Việt Nam. Chuyên gia Philippe Brusick bổ sung kinh nghiệm thực tiễn, thông qua một số vụ việc lạm dụng vị trí thống lĩnh trong lĩnh vực du lịch, phân phối phim và công nghiệp giải trí ở châu Âu.

Khóa tập huấn cũng phân tích những điểm cần lưu ý trong quá trình xem xét, xử lý, phân tích vụ việc cạnh tranh: quá trình nghiên cứu, tiếp xúc với hồ sơ và các bên liên quan, việc tuân thủ nguyên tắc độc lập trong xử lý vụ việc để đảm bảo tính khách quan.

Các học viên cũng thảo luận về những nội dung mới có thể vận dụng trong thực tiễn xử lý vụ việc và sửa đổi Luật Cạnh tranh trong tương lai ở Việt Nam.

Các bài giảng trong khóa tập huấn là những tài liệu bổ ích cho cán bộ làm việc trong lĩnh vực pháp luật Cạnh tranh, các thẩm phán, học giả, các nhà nghiên cứu về quy trình áp dụng Luật Cạnh tranh ở Việt Nam và kinh nghiệm thế giới./.

HỢP/ĐÀO TẠO Ở NƯỚC NGOÀI

Đoàn công tác xúc tiến thương mại đầu tư tại các nước thành viên EU



Ông Bùi Huy Sơn - Giám đốc Dự án EU-MUTRAP trình bày tham luận tại Diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam - Hungary

Với sự hỗ trợ của Dự án EU-MUTRAP, đoàn công tác xúc tiến thương mại đầu tư gồm cán bộ Bộ Công Thương và doanh nghiệp do Lãnh đạo Cục Xúc tiến thương mại dẫn đầu đã triển khai các hoạt động tại Hungary và Italia từ ngày 12-16/10/2015 tham dự Diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam-Hungary do Cơ quan Phát triển Kinh doanh Hungary (MNBK) tổ chức tại Budapest ngày 12/10/2015 và Diễn đàn Kinh tế Việt Nam-Italia do Liên đoàn giới chủ công nghiệp Italia (Confindustria) chủ trì tại Rome ngày 16/10/2015. Ngoài ra, đoàn còn có buổi làm việc với Phòng Thương mại Italia (ICIAM) tại Milan ngày 14/10/2015 và hội thảo về đầu tư với Cơ quan quản lý kinh tế vùng tại Bologna ngày 15/10/2015.

Thành viên đoàn đến từ khối doanh nghiệp thuộc nhiều lĩnh vực ngành hàng, gồm điện tử và điện chuyên ngành, da giày, xuất nhập khẩu nông sản, thủ công mỹ nghệ, chế biến rau quả, công nghiệp tự động hóa và xây dựng.

Hai sự kiện ở Budapest và Rome thu hút sự quan tâm của nhiều doanh nghiệp địa phương. Qua đó, môi trường kinh doanh của Việt Nam với các thông tin tóm tắt về kinh tế, cơ hội thương mại đầu tư của Việt Nam với các ưu đãi hấp dẫn đã được giới thiệu cho đại biểu, nhằm thúc đẩy quan hệ thương mại và đầu tư giữa Việt Nam với hai nước này.

Diễn đàn Kinh tế Việt Nam-Italia tại Rome tập trung vào nội dung hiệp định FTA Việt Nam-EU, với 2 phần chính:

“những nội dung cơ bản trong FTA Việt Nam-EU” và “lợi ích và triển vọng về ngành sản xuất của Việt Nam-Italia”. Trong đó, không chỉ giới thiệu tổng quan về FTA VN-EU mà còn cung cấp thông tin cụ thể về nội dung chính của FTA. Diễn đàn đã dành nhiều thời gian cho các đại biểu đặt câu hỏi cho các diễn giả về FTA liên quan tới lĩnh vực mà họ quan tâm; vì thế, các đại biểu đã thu được những kiến thức quan trọng để chuẩn bị cho việc kinh doanh của mình với Việt Nam như các dòng thuế xuất nhập khẩu sẽ về 0% sau khi hiệp định có hiệu lực, các ngành hàng sẽ được hưởng lợi nhiều nhất từ FTA này... Phần hai của diễn đàn tập trung vào các cơ hội trong hợp tác sản xuất chế tạo giữa các doanh nghiệp Việt Nam và Italia. Trong phần này, 2 đại diện doanh nghiệp Italia và 1 đối tác đến từ Việt Nam đã chia sẻ quan điểm về khả năng hợp tác trong tương lai cũng như cách thức để hiện thực hóa và thúc đẩy việc liên doanh, liên kết.

Quan trọng hơn nữa, trong phần kết nối doanh nghiệp, hơn 100 cuộc tiếp xúc giữa doanh nghiệp Việt Nam với các đối tác ở Hungary và Italia đã được thực hiện, qua đó, một số hợp đồng đã được ký kết và nhiều cơ hội xuất nhập khẩu cũng như thỏa thuận thiết lập quan hệ kinh doanh đã được hình thành.



Chuyến công tác này đã góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp ở Hungary và Italia về Việt Nam như là một đối tác thương mại nhiều tiềm năng và điểm đến hấp dẫn cho đầu tư. Điều này đặc biệt quan trọng khi hiệp định FTA Việt Nam-EU sắp được ký kết, vì sự nhận thức thấp về Việt Nam gây cản trở cho các công ty châu Âu bắt tay kinh doanh tại Việt Nam và sẽ tác động

tiêu cực tới hiệu quả của FTA này.

Mặt khác, thành viên của đoàn Việt Nam cũng nắm được các thông tin quan trọng về thị trường Hungary và Italia như sản phẩm xuất khẩu tiềm năng, nhu cầu hiện tại của mỗi thị trường đối với từng mặt hàng cụ thể... Điều này sẽ hỗ trợ Cục Xúc tiến thương mại thực hiện các chương trình xúc tiến hiệu quả hướng tới thị

trường châu Âu trong tương lai sắp tới. Đối với các doanh nghiệp tham gia đoàn công tác, đây là cơ hội để họ liên kết với các đối tác thương mại đầu tư tiềm năng tại Hungary và Italia.

Khóa đào tạo về các biện pháp phòng vệ thương mại và chính sách cạnh tranh của EU



Được sự hỗ trợ của Dự án EU-MUTRAP, đoàn cán bộ Bộ Công Thương đã tham gia khóa đào tạo về các biện pháp phòng vệ thương mại và chính sách cạnh tranh của EU, do Trung tâm tư vấn luật WTO (ACWL) tổ chức tại Geneva (Thụy Sĩ) từ ngày 19-23/10/2015.

Nội dung chủ yếu của Khóa đào tạo tập trung vào các biện pháp phòng vệ thương mại theo quy định của các hiệp định WTO nói chung và trong khuôn khổ các quy định của EU nói riêng. Các giảng viên đã cung cấp kiến thức về các biện pháp phòng vệ thương mại (chống bán phá giá, chống trợ cấp, thuế đối kháng và tự vệ).

Trong phần thực hành nâng cao, các học viên được hướng dẫn phân tích sự

khác nhau giữa các biện pháp phòng vệ và hiện trạng áp dụng tại một số nước thành viên WTO. Một ví dụ khá đặc biệt được trao đổi là sự lạm dụng các biện pháp phòng vệ đối với các sản phẩm sắt và thép phi hợp kim do Indonesia áp đặt đối với một số nước thành viên WTO đã bị coi là vi phạm hiệp định của WTO liên quan đến tự vệ. Qua ví dụ, các học viên thấy rõ cơ sở pháp lý để tranh tụng với Indonesia trong khuôn khổ xử lý tranh chấp của WTO.

Ngoài ra, các giảng viên còn trình bày về các xu thế mới trong chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với hàng hóa nhập khẩu vào EU, minh họa một số trường hợp cụ thể liên quan đến Việt Nam và rút ra bài học kinh nghiệm. Khóa học cũng dành thời gian trao đổi và làm rõ một số nội dung cụ thể có

liên quan đến phòng vệ thương mại ở Việt Nam: tiến trình EU và Mỹ công nhận nền kinh tế thị trường của Việt Nam, việc đàm phán các hiệp định thương mại tự do và thẩm quyền xét xử của Cơ quan giải quyết tranh chấp WTO trong các tranh chấp nảy sinh từ các hiệp định thương mại,

Sau khóa đào tạo, các học viên đã có cách nhìn toàn diện hơn về quy trình điều tra và áp dụng các công cụ phòng vệ thương mại. Khóa học đã tạo cơ hội cho các cán bộ Việt Nam có dịp thảo luận và tham vấn với các giảng viên của ACWL, các chuyên gia có nhiều kinh nghiệm hỗ trợ các nước đang phát triển trong các vụ tranh chấp liên quan đến WTO, và thu được những giải đáp thiết thực và bổ ích.

Khóa đào tạo thường niên về các công cụ phòng vệ thương mại

Ngày 09-13/11/2015, Tổng vụ Thương mại - Ủy ban châu Âu đã tổ chức khóa đào tạo thường niên về các công cụ phòng vệ thương mại tại Brussels - Bỉ. Khóa đào tạo tập trung vào những vấn đề chính trong quy định pháp luật và việc thực thi các quy định đó của EU về phòng vệ thương mại.

Tham dự khoá đào tạo có đại diện các cơ quan Chính phủ của 5 nước: Ấn Độ, Tuy-ni-di, Nhật Bản, Jordan và Việt Nam. Với sự tài trợ của Dự án EU-MUTRAP, ba cán bộ Việt Nam thuộc Bộ Công Thương đã tham gia khóa đào tạo.

Các chuyên gia của EU đã trình bày các nội dung chính trong quy định về phòng vệ thương mại của WTO và EU: quy trình, thủ tục điều tra và áp dụng

các biện pháp phòng vệ thương mại, phương pháp tính toán biên độ phá giá, biên độ trợ cấp, thiệt hại, các quy định "WTO+" như quy tắc mức thuế thấp hơn, lợi ích chung của liên minh. Ngoài ra, các học viên cũng được cung cấp nhiều thông tin, số liệu thống kê thực tế về việc điều tra cũng như sử dụng các công cụ phòng vệ thương mại này.

Khóa đào tạo giúp cho học viên hiểu rõ về quy chế pháp lý cũng như thực trạng sử dụng các công cụ phòng vệ thương mại của EU, học tập được nhiều kinh nghiệm bổ ích trong lập pháp cũng như trong thực tiễn điều tra và áp dụng tại đất nước mình

Các học viên đã thảo luận và chia sẻ nhiều ý kiến, đặc biệt là các thông tin và kinh nghiệm của học viên Ấn Độ,

quốc gia có hoạt động thương mại sôi động và phức tạp, thường xuyên sử dụng các biện pháp phòng vệ thương mại.



Khóa đào tạo “Hợp tác giữa các cơ quan cạnh tranh trong khu vực ASEAN”

Từ ngày 03-05/11/2015, tại Manila (Philippines), Cơ quan Cạnh tranh Philippines phối hợp với Ban Thư ký ASEAN tổ chức Khóa đào tạo về cạnh tranh với chủ đề “Hợp tác giữa các cơ quan cạnh tranh trong khu vực ASEAN”. Khóa đào tạo nhằm cung cấp cho học viên các hình thức hợp tác hiệu quả trong việc thực thi luật và các quy định về cạnh tranh trong khu vực.

Tham gia Khóa đào tạo có đại diện Ủy ban Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng Úc (ACCC), Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD) và các nước thành viên ASEAN trong đó có 5 cán bộ của Bộ Công Thương Việt Nam do Dự án EU-MUTRAP tài trợ.

Nội dung Khóa đào tạo bao gồm các hình thức hợp tác chung trong khu vực (trao đổi thông tin, tư vấn trợ giúp, ... về hệ thống thực thi luật cạnh tranh), các hình thức hợp tác/liên kết giữa các cơ quan quản lý cạnh tranh (hợp tác thông qua các giai đoạn điều tra thực thi và trợ giúp kỹ thuật trong vùng), cơ chế hợp tác chung của tất cả các nước trong vùng, ...

Tại các phiên thảo luận, đại diện Việt Nam đã có ý kiến đóng góp thiết thực và đưa ra những đề xuất cụ thể về những nội dung, phương thức hỗ trợ kỹ thuật mà Việt Nam mong muốn hợp tác với các nước trong và ngoài khu vực nhằm hỗ trợ nâng cao năng lực quản lý, điều tra và xử lý vụ việc cạnh

tranh trong nước cũng như các vụ việc xuyên biên giới.

Ngoài ra, các học viên còn có cơ hội hình thành một mạng lưới hoạt động giữa các cơ quan quản lý cạnh tranh, phối hợp với nhau trong thời gian tới.

Khóa đào tạo chuyên sâu về Hiệp định thương mại ưu đãi

Trong khuôn khổ chương trình hoạt động của Dự án EU- MUTRAP, đoàn đại biểu Việt Nam gồm các cán bộ đại diện của Bộ Công Thương và các Sở Công Thương Lạng Sơn, Hải Dương, Hà Giang và Huế đã tham dự khóa đào tạo “Những Hiệp định thương mại ưu đãi” từ ngày 09 đến ngày 13/11/2015 tại Milan (Ý). Khóa đào tạo do Dự án EU-MUTRAP phối hợp với Trường Đại học Milan, Trường Đại học Bocconi- Italy và Viện Thương mại thế giới (WTI) tổ chức.

Trong khóa học, các đại biểu đã được cập nhật và trang bị kiến thức về những vấn đề quan trọng trong pháp luật và kinh tế của các hiệp định thương mại ưu đãi trong bối cảnh đa phương và khu vực, tìm ra những hạn chế trong kinh tế chính trị quan trọng được phát sinh từ các quy định, vấn đề mở cửa thị trường và thực hiện các cam kết thương mại ưu đãi trong bối cảnh gia nhập WTO, hiệp định của EU, đề xuất của Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP), tham chiếu đến tình hình ở Việt Nam. Cụ thể như vấn đề về sự phức tạp trong khái niệm của các cam kết các hiệp định thương mại ưu đãi (PTA), đặc biệt là thỏa thuận “thế

hệ mới”. Diễn giả và các đại biểu cũng đã thảo luận về những thách thức đàm phán chính, phát sinh trong các chương chính của một hiệp định thương mại ưu đãi và những tác động đối với Việt Nam.

Vấn đề sở hữu trí tuệ đóng vai trò ngày càng quan trọng và là chương không thể thiếu trong các Hiệp định thương mại ưu đãi. Các diễn giả tập trung phân tích về các quy định trong Chương sở hữu trí tuệ của các hiệp định thương mại ưu đãi và phân tích so sánh các mô hình khác nhau được tán thành trong kết luận của PTA - lý do ban đầu, cơ sở pháp lý và ‘văn hóa’ cảm hứng cho họ - để đưa ra một số dự đoán về kết quả của các cuộc đàm phán đang diễn ra.

Các đại biểu đã có được cái nhìn tổng quan về: 1) Phương pháp tiếp cận cơ bản được sử dụng trong đánh giá tác động kinh tế của các hiệp định thương mại ưu đãi và các kết quả dự đoán thông qua phương pháp này dựa trên sự thay thế TPP và kịch bản Hiệp định Đối tác Thương mại và Đầu tư xuyên Đại Tây Dương (TTIP); 2) Tổng quan về các quy định mua sắm chính phủ có trong hiệp

định thương mại ưu đãi (ví dụ như Hiệp định thương mại kinh tế toàn diện - CETA) và những điểm gây tranh cãi nhất trong các cuộc đàm phán gần đây về mua sắm chính phủ trong các hiệp định siêu khu vực (mega-regionals) 3) Tổng quan về các điều khoản về dịch vụ trong các hiệp định ưu đãi thương mại và các cam kết tự do hóa dịch vụ được thực hiện trong các hiệp định thương mại ưu đãi thế hệ mới và hiệu quả kinh tế của các cam kết này.

Trong khóa học, các đại biểu đã thảo luận và chia sẻ quan điểm phân tích so sánh các FTA mà Việt Nam đã ký kết, làm thế nào để đánh giá các cam kết ưu đãi trong PTA và chỉ ra cách tiếp cận phù hợp mà Việt Nam nên thực hiện. Các đại biểu đã thu được những kiến thức chuyên sâu hữu ích, cải thiện kỹ năng và kỹ thuật cần thiết để góp phần vào quá trình cấu trúc lại pháp luật và các quy định của Việt Nam và tham gia vào các cuộc đàm phán PTA trong tương lai. Bên cạnh đó, các đại biểu đã xây dựng mạng lưới liên kết để tạo thuận lợi cho công việc trong tương lai.



Các giảng viên và học viên của Khóa đào tạo